

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AN NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2020/HS-ST
Ngày 04-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Chiến

Ông Hồ X Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ái Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Lưu Công Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Trần Quang H, sinh năm 1999 tại thị xã A, Bình Định; nơi cư trú: Khu vực H, phường N, thị xã A, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Đình X, sinh năm 1972 và bà Man Thị H1, sinh năm 1974; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Thái B, sinh năm 1993; nơi cư trú: Khu vực Hòa Cư, phường Nhơn Hưng, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định, có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Đình X, sinh năm 1972; địa chỉ: Khu vực H, phường N, thị xã A, tỉnh Bình Định, có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

1/ Anh Đoàn Thế L, sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn T, xã Mp, huyện P, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

2/ Anh Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện T, tỉnh

Bình Định, vắng mặt.

3/ Anh Lý Thanh T, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn A, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 15/01/2020, Trần Quang H điều khiển xe mô tô hiệu Sirius biển kiểm soát 77F1-389.85 (của cha H tên Trần Đình X) cùng với Nguyễn Hữu N, Vũ Nguyễn Tấn P và một số người khác đến nhậu tại quán Ốc Xinh thuộc khu vực V, phường B, thị xã A. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, cả nhóm rủ nhau đi hát karaoke. N, P cùng với những người khác đi trước, H ở lại tính tiền. Do thấy không còn đủ tiền để tiếp tục đi chơi, nên H nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô để bán lấy tiền. H đi ra phía trước quán quan sát thì thấy xe mô tô Exciter biển kiểm soát 77F1-124.56 của anh Nguyễn Thái B (khách nhậu tại quán) đang dựng gần quán Ốc Xinh, không khóa cổ và không có ai trông coi. H đến dắt xe mô tô theo đường Hồ Sĩ T về hướng Tây rồi dùng chìa khóa xe mô tô loại Sirius của bị cáo gắn vào ổ khóa điện của xe mô tô Exciter để khởi động nhưng không được. Lúc này có anh Đoàn Thế L (nhân viên quán Ốc Xinh) thấy H dắt xe đi nên đến hỏi H sao dùng chìa khóa khác loại để khởi động xe thì H trả lời do bạn cầm nhầm chìa khóa. Nghe vậy anh L đi vào quán. H tiếp tục dắt bộ xe và cố gắng khởi động nhưng vẫn không được. Khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày, anh B phát hiện xe mô tô bị mất, tìm xung quanh thì phát hiện H đang cố gắng khởi động xe của mình nên anh B cùng với anh Nguyễn Ngọc D đến bắt giữ H cùng với xe mô tô giao cho Công an xử lý.

Ngày 20/01/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã An Nhơn kết luận: xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Exciter, biển kiểm soát 77F1-124.56, màu trắng- xanh trị giá 18.000.000đ.

Tại bản Cáo trạng số 16A/CT-VKSAN ngày 12 tháng 3 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn đã truy tố bị cáo Trần Quang H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bị cáo Trần Quang H từ 12 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách do Hội đồng xét xử ấn định.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác, nên miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã An Nhơn đã xử lý xong, nên miễn xét.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội bản án trạng đã truy tố bị cáo. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên và tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã An Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quang H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thể hiện: Khoảng 22 giờ ngày 15/01/2020, do cần tiền để tiếp tục đi hát Karaoke cùng với bạn, bị cáo lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của bị hại anh Nguyễn Thái B lén lút chiếm đoạt mô tô Exciter biển kiểm soát 77F1-124.56 của anh B dựng trước quán nhậu Ốc Xinh thuộc khu vực V, phường B, thị xã An để bán. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại theo Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã An Nhơn xác định là 18.000.000đ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Trần Quang H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo là một công dân có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và có đủ sức khỏe để lao động nhưng vì tham lam, muốn nhanh chóng có tiền thỏa mãn nhu cầu tiêu xài mà không phải qua lao động chân chính. Bị cáo lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của bị hại, lén lút chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người bị hại mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, nên cần xử lý bằng pháp luật hình sự.

[4] Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã trả lại cho bị hại, bị hại đã có đơn bãi nại trách nhiệm dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, vừa hoàn thành nghĩa vụ quân sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự, nên xem xét áp dụng hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo cũng đủ giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã An Nhơn đã xử lý hoàn trả xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Exciter, biển kiểm soát 77F1-124.56 cho anh Nguyễn Thái B, hoàn trả xe mô tô hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, biển kiểm soát 77F1-389.85 cho anh Trần Đình X xong, nên miễn xét.

[7] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại anh Nguyễn Thái B đã nhận lại tài sản và đã có đơn bãi nại. Tại phiên tòa, anh B không có yêu cầu gì khác, nên miễn xét.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, bị cáo phải chịu 200.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Trần Quang H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.
- Xử phạt bị cáo Trần Quang H 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Quang H cho Ủy ban nhân dân phường N, thị xã A, tỉnh Bình

Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Trần Quang H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Trần Quang H có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo H phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Quang H phải chịu 200.000đ.

- Quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

"Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- VKSND TX. An Nhơn;
- Chi cục THADS thị xã An Nhơn;
- Công an TX. An Nhơn;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Văn Hà